

Số: 39/2013/QĐ-UBND

Đồng Tháp, ngày 06 tháng 12 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định thu phí qua Phà Tân Thuận Đông,
thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Pháp lệnh phí và lệ phí ngày 28 tháng 8 năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 3 năm 2006 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24 tháng 7 năm 2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 45/2006/TT-BTC ngày 25 tháng 5 năm 2006 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24 tháng 7 năm 2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 97/2006/TT-BTC ngày 16 tháng 10 năm 2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị quyết số 111/2013/NQ-HĐND ngày 05 tháng 7 năm 2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp khóa VIII, kỳ họp thứ 6 quy định khung mức thu, chế độ thu, nộp đối với các loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định thu phí qua Phà Tân Thuận Đông, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký; giao Sở Tài chính triển khai và theo dõi việc thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (I, II);
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- TT/TU, TT/HĐND tỉnh;
- CT và các PCT/UBND tỉnh;
- LĐVP/UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Công báo tỉnh;
- Lưu VT, KTTH. HS.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Dương
Nguyễn Văn Dương

QUY ĐỊNH

Thu phí qua Phà Tân Thuận Đông, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp
(Ban hành kèm theo Quyết định số 39/2013/QĐ-UBND
ngày 06 tháng 12 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối tượng áp dụng

Người và các phương tiện tham gia giao thông đường bộ khi qua Phà Tân Thuận Đông, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (kể cả người và phương tiện nước ngoài).

Điều 2. Đối tượng được miễn

Xe cứu thương; cứu hoả; xe máy nông nghiệp, lâm nghiệp; xe hộ đê; xe làm nhiệm vụ khẩn cấp về chống lụt bão; xe chuyên dùng phục vụ cho quốc phòng, an ninh; đoàn xe đưa tang; đoàn xe có hộ tống, dẫn đường; xe làm nhiệm vụ vận chuyển thuốc men, máy móc, thiết bị, vật tư, hàng hoá đến những nơi bị thảm họa hoặc vùng có dịch bệnh; thương bệnh binh, học sinh, trẻ em dưới 10 tuổi.

Điều 3. Đối tượng mua vé tháng

1. Đối tượng đi xe gắn máy, xe mô tô 02 bánh, xe điện 02 bánh có nhu cầu mua vé tháng, khi qua phà.

2. Tất cả tổ chức, cá nhân là chủ phương tiện vận tải: xe ô tô từ 30 ghế trở xuống, xe tải dưới 10 tấn có nhu cầu mua vé tháng.

Chương II
MỨC THU, QUẢN LÝ VÀ CHỨNG TỪ THU PHÍ

Điều 4. Mức thu

STT	Đối tượng	Đơn vị tính	Mức thu	Ghi chú
I	Vé bán theo lượt			
1	Xe gắn máy, xe mô tô 02 bánh, xe điện 02 bánh và các loại xe tương tự	đồng/lượt	3.000	Người ngồi theo xe không phải

				mua vé
2	Xe ô tô dưới 15 chỗ ngồi, xe lam và các loại xe tương tự	đồng/lượt	20.000	Hành khách trên xe không phải mua vé
3	Xe ô tô từ 15 chỗ ngồi đến dưới 30 chỗ ngồi	đồng/lượt	25.000	
4	Xe chở hàng có tải trọng dưới 03 tấn	đồng/lượt	20.000	Hàng hóa trên xe không phải mua vé
5	Xe tải và các loại xe chuyên dùng có tải trọng từ 03 tấn đến dưới 05 tấn	đồng/lượt	25.000	
6	Xe tải và các loại xe chuyên dùng có tải trọng từ 05 tấn đến dưới 10 tấn	đồng/lượt	30.000	
II	Vé bao phà			
	Xe chở nhiên liệu, chất nổ, hoá chất, súc vật, hàng hoá khác	đồng/chuyến	120.000	
III	Các loại vé tháng			
1	Vé tháng xe gắn máy, xe mô tô 02 bánh, xe điện 02 bánh	đồng/xe/tháng 70.000		Tính chung cho người, xe và hàng hóa trên xe
2	Xe ô tô từ 30 ghế trở xuống, xe tải có tải trọng dưới 10 tấn	Mức thu bán vé tháng bằng 40 lần giá vé mỗi lần qua phà đối với từng loại xe tương ứng		
3	Lệ phí làm thẻ	đồng/thẻ	5.000	

Điều 5. Chứng từ thu phí

Đơn vị thu phí phải sử dụng biên lai thu phí do cơ quan thuế in ấn, cấp phát và thực hiện các quy định về quản lý sử dụng biên lai theo Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24 tháng 7 năm 2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật về phí và lệ phí; Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2010 của Chính phủ về hóa đơn bán hàng hóa, dịch vụ.

Khi thu phí phải cấp biên lai thu phí cho đối tượng nộp phí.

Điều 6. Quản lý và sử dụng tiền phí theo đúng Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản có liên quan về phí, lệ phí.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Ủy ban nhân dân thành phố Cao Lãnh có trách nhiệm chỉ đạo các đơn vị chức năng tổ chức triển khai thực hiện thu phí qua Phà Tân Thuận Đông theo đúng quy định.

Điều 8. Cơ quan thuế địa phương nơi đơn vị thu đóng trụ sở có trách nhiệm cung cấp biên lai thu phí cho đơn vị thu; kiểm tra, đôn đốc đơn vị thu phí thực hiện chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng biên lai thu tiền phí theo đúng chế độ quy định.

Trong quá thực hiện có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời kiến nghị, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung Quy định cho phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Dương